

SaRa Hỗn dịch cho trẻ em

Chỉ định: Thuốc hạ sốt và giảm đau cho trẻ em và trẻ sơ sinh

Liều dùng

Trẻ em 4 tháng - 1 tuổi
½ thìa cà phê (2,5 ml) / lần

Trẻ em 1-2 tuổi
1 thìa cà phê (5 ml)/lần

Trẻ em 2-6 tuổi
1-2 thìa cà phê (5-10 ml/lần)

Uống mỗi 4-6 giờ khi cần thiết,
không quá 5 lần/ngày

Lắc kỹ trước khi dùng



Sản xuất theo nhượng quyền của
Công ty TNHH THAI NAKORN PATANA (Thái Lan)
Tại: Công ty TNHH THAI NAKORN PATANA VIỆT NAM
636 Nguyễn Tất Thành, Phường 9, TP. Tuy Hòa, Phú Yên

SaRa
PARACETAMOL
HỖN DỊCH CHO TRẺ EM

120 mg / 5 ml

HƯƠNG DÂU TÂY



Không chứa Cồn
Không chứa Đường

**THUỐC HẠ SỐT VÀ GIẢM ĐAU
CHO TRẺ EM VÀ TRẺ SƠ SINH**

60 ml

Mỗi thìa cà phê (5 ml) chứa :
Paracetamol.....120 mg

Chống chỉ định và các thông tin khác :

Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng kèm theo.

Bảo quản : Bảo quản ở nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng

Tiêu chuẩn: TCCS

Để xa tầm tay trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

SDK :

Số lô SX :

Ngày SX :

HD :



8936014 420201

34 mm



STRAWBERRY

SaRa

**PARACETAMOL
HỖN DỊCH CHO TRẺ EM**

Mỗi thìa cà phê (5 ml) chứa :

Paracetamol.....120 mg

Chỉ định: Thuốc hạ sốt và giảm đau cho trẻ em và trẻ sơ sinh

Liều dùng

Trẻ em 4 tháng - 1 tuổi
½ thìa cà phê (2,5 ml)/lần

Trẻ em 1-2 tuổi
1 thìa cà phê (5 ml)/lần

Trẻ em 2-6 tuổi
1-2 thìa cà phê (5-10 ml)/lần

Uống mỗi 4-6 giờ khi cần thiết,
không quá 5 lần/ngày

Chống chỉ định và các thông tin khác :
Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng kèm theo.
Không dùng khi nắp lọ bị vỡ hoặc tách rời.
Đóng chặt nắp sau khi dùng.
Bảo quản : Bảo quản ở nhiệt độ không quá 30°C,
tránh ánh sáng
Tiêu chuẩn: TCCS
Để xa tầm tay trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.



FOR CHILDREN
PARACETAMOL ORAL SUSPENSION

SaRa

60 ml

SaRa

**PARACETAMOL ORAL SUSPENSION
FOR CHILDREN**

120 mg / 5 ml

**RELIEF OF FEVER AND PAIN
IN INFANTS AND CHILDREN**



Manufactured by
THAI NAKORN PATANA VIET NAM CO., LTD.
Tuy Hòa - Phú Yên - Việt Nam
Under licence of
THAI NAKORN PATANA CO., LTD.
Nonthaburi, Thailand

STRAWBERRY

SaRa

**PARACETAMOL ORAL SUSPENSION
FOR CHILDREN**

Each teaspoonful (5 ml) contains :

Paracetamol.....120 mg

Indication : For relief of fever and pain.

Dosage

Children 4 months -1 year
½ teaspoonful (2.5 ml)

Children 1-2 years
1 teaspoonful (5 ml)

Children 2-6 years
1-2 teaspoonfuls (5-10 ml)

every 4-6 hours as needed,
not to exceed 5 times per day

Do not use if cap is broken or separated.
Replace cap firmly after use.

Keep out of reach of children.
Do not store above 30°C. Protect from light.
Specification: In-house

SĐK (Reg.No):

Lot No., Mfg. date and Exp. date, please see the bottom
Số lô SX, ngày SX, Hạn dùng: xin xem dưới đáy hộp

**Lắc kỹ trước khi dùng
Shake well before use**

STRAWBERRY

Hộp 1 chai 60 ml

SaRa

**PARACETAMOL
HỖN DỊCH CHO TRẺ EM**

120 mg / 5 ml

**THUỐC HẠ SỐT VÀ GIẢM ĐAU
CHO TRẺ EM VÀ TRẺ SƠ SINH**



Sản xuất theo nhượng quyền của
Công ty TNHH THAI NAKORN PATANA (Thái Lan)
Tại: Công ty TNHH THAI NAKORN PATANA VIỆT NAM
636 Nguyễn Tất Thành, Phường 9, TP. Tuy Hòa, Phú Yên

Size : 49,5x44,5x99,5 mm. SS2/DD2
File : TNP-189-R03

Số lô SX :

Ngày SX :

HD :



STRAWBERRY

SaRa

PARACETAMOL
HỖN DỊCH CHO TRẺ EM

Mỗi thìa cà phê (5 ml) chứa :

Paracetamol.....120 mg

Chỉ định: Thuốc hạ sốt và giảm đau cho trẻ em và trẻ sơ sinh

Liều dùng

Trẻ em 4 tháng - 1 tuổi
½ thìa cà phê (2,5 ml)/lần

Trẻ em 1-2 tuổi
1 thìa cà phê (5 ml)/lần

Trẻ em 2-6 tuổi
1-2 thìa cà phê (5-10 ml)/lần

Uống mỗi 4-6 giờ khi cần thiết,
không quá 5 lần/ngày

Chống chỉ định và các thông tin khác :

Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng kèm theo.

Không dùng khi nắp lọ bị vỡ hoặc tách rời.

Đóng chặt nắp sau khi dùng.

Bảo quản : Bảo quản ở nhiệt độ không quá 30°C.

Tránh ánh sáng

Tiêu chuẩn: TCCS

Đề xa tầm tay trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng



PARACETAMOL ORAL SUSPENSION
FOR CHILDREN

SaRa

30 ml

SaRa

PARACETAMOL ORAL SUSPENSION
FOR CHILDREN

120 mg / 5 ml

RELIEF OF FEVER AND PAIN
IN INFANTS AND CHILDREN



Manufactured by
THAI NAKORN PATANA VIET NAM CO., LTD
Tuy Hoa - Phu Yen - Viet Nam
Under licence of
THAI NAKORN PATANA CO., LTD.
Nonthaburi, Thailand

STRAWBERRY

SaRa

PARACETAMOL ORAL SUSPENSION
FOR CHILDREN

Each teaspoonful (5 ml) contains :

Paracetamol.....120 mg

Indication : For relief of fever and pain.

Dosage

Children 4 months -1 year
½ teaspoonful (2.5 ml)

Children 1-2 years
1 teaspoonful (5 ml)

Children 2-6 years
1-2 teaspoonfuls (5-10 ml)

every 4-6 hours as needed,
not to exceed 5 times per day

Do not use if cap is broken or separated.

Replace cap firmly after use.

Keep out of reach of children

Do not store above 30°C. Protect from light.

Specification: In-house

SDK (Reg.No):

Lot No., Mfg. date and Exp. date, please see the bottom
Số lô SX, ngày SX, Hạn dùng: xin xem dưới đáy hộp

Lắc kỹ trước khi dùng
Shake well before use

STRAWBERRY

Hộp 1 chai 30 ml

SaRa

PARACETAMOL
HỖN DỊCH CHO TRẺ EM

120 mg / 5 ml

THUỐC HẠ SỐT VÀ GIẢM ĐAU
CHO TRẺ EM VÀ TRẺ SƠ SINH



Sản xuất theo nhượng quyền của
Công ty TNHH THAI NAKORN PATANA (Thái Lan)
Tại Công ty TNHH THAI NAKORN PATANA VIỆT NAM
636 Nguyễn Tất Thành, Phường 9, TP Tuy Hòa, Phú Yên

Size : 37 x 36.5 x 89 mm.

Số lô SX :

Ngày SX :

HD :



86 mm

SaRa Hồn dịch cho trẻ em

Chỉ định: Thuốc hạ sốt và giảm đau cho trẻ em và trẻ sơ sinh

Liều dùng

Trẻ em 4 tháng - 1 tuổi
½ thìa cà phê (2,5 ml)/lần

Trẻ em 1-2 tuổi
1 thìa cà phê (5 ml)/lần

Trẻ em 2-6 tuổi
1-2 thìa cà phê (5-10 ml)/lần

Uống mỗi 4-6 giờ khi cần thiết,
không quá 5 lần/ngày

Lắc kỹ trước khi dùng



Sản xuất theo nhượng quyền của
Công ty TNHH THAI NAKORN PATANA (Thái Lan)
Tại: Công ty TNHH THAI NAKORN PATANA VIỆT NAM
636 Nguyễn Tất Thành, Phường 9, TP. Tuy Hòa, Phú Yên

SaRa

**PARACETAMOL
HỒN DỊCH CHO TRẺ EM**

120 mg / 5 ml

HƯƠNG DẦU TÂY



**THUỐC HẠ SỐT VÀ GIẢM ĐAU
CHO TRẺ EM VÀ TRẺ SƠ SINH**



**Không chứa Cồn
Không chứa Đường**

30 ml

Mỗi thìa cà phê (5 ml) chứa :
Paracetamol..... 120 mg

Chống chỉ định và các thông tin khác :

Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng kèm theo.

Bảo quản : Bảo quản ở nhiệt độ không quá 30°C,

tránh ánh sáng

Tiêu chuẩn: TCCS

Để xa tầm tay trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

SĐK :

Số lô SX :

Ngày SX :

HD :



37 mm



SARA

(Hương dâu tây)

Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

1. Thành phần công thức thuốc

Thành phần hoạt chất: Trong 5 ml (1 thìa cà phê) chứa:

Paracetamol 120 mg

Thành phần tá dược: Dung dịch sorbitol, xanthan gum, natri saccharin, natri dihydro phosphat, màu đỏ Carmoisin, hương dâu tây, glycerin, magnesi nhôm silicat, simethicon emulsion 30% w/w, natri methylparaben, natri propylparaben, acid phosphoric, nước tinh khiết.

2. Dạng bào chế

Hỗn dịch.

Mô tả dạng bào chế: hỗn dịch sánh màu hồng với hương dâu.

3. Chỉ định

Thuốc hạ sốt và giảm đau cho trẻ em và trẻ sơ sinh.

4. Cách dùng, liều dùng

Uống mỗi 4-6 giờ khi cần thiết nhưng không quá 5 lần/ngày.

Trẻ em 4 tháng – 1 tuổi : ½ thìa cà phê (2,5ml)/ lần

Trẻ em 1 – 2 tuổi : 1 thìa cà phê (5ml)/ lần

Trẻ em 2 – 6 tuổi : 1 - 2 thìa cà phê (5 - 10 ml)/ lần.

5. Chống chỉ định

Mẫn cảm với Paracetamol hay bất cứ thành phần nào của thuốc.

6. Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc:

Không dùng quá liều khuyến cáo. Dùng quá liều có thể gây tổn thương gan. Trong trường hợp quá liều, hãy can thiệp y tế ngay lập tức. Can thiệp y tế khẩn cấp là rất quan trọng đối với người lớn cũng như trẻ em ngay cả khi không nhận thấy các dấu hiệu hay triệu chứng.

Tránh phối hợp thuốc này với các thuốc khác chứa paracetamol do có thể dẫn đến quá liều.

Cần trọng khi dùng paracetamol cho bệnh nhân suy gan hoặc suy thận nặng. Nguy cơ quá liều có thể tăng lên ở những bệnh nhân xơ gan không do rượu. Người nghiện rượu mãn tính nên hỏi ý kiến bác sĩ trước khi sử dụng.

Paracetamol

Phản ứng phụ nghiêm trọng trên da mặc dù tỉ lệ mắc phải là không cao nhưng nghiêm trọng, thậm chí đe dọa tính mạng bao gồm hội chứng Steven-Johnson (SJS), hội chứng hoại tử da nhiễm độc: toxic epidermal necrolysis (TEN) hay hội chứng Lyell, hội chứng ngoại ban mụn mủ toàn thân cấp tính: acute generalized exanthematous pustulosis (AGEP).

Triệu chứng của các hội chứng trên được mô tả như sau:

- Hội chứng Steven-Johnson (SJS): là dị ứng thuốc thể bong nước, bong nước khu trú ở quanh các hốc tự nhiên: mắt, mũi, miệng, tai, bộ phận sinh dục và hậu môn. Ngoài ra có thể kèm sốt cao, viêm phổi, rối loạn chức năng gan thận. Chẩn đoán hội chứng Steven-Johnson (SJS) khi có ít nhất 2 hốc tự nhiên bị tổn thương.

- Hội chứng hoại tử da nhiễm độc (TEN): là thể dị ứng thuốc nặng nhất, gồm:

- + Các tổn thương đa dạng ở da: ban dạng sởi, ban dạng tinh hồng nhiệt, hồng ban hoặc các bóng nước bùng nhùng, các tổn thương nhanh chóng lan tỏa khắp người.
- + Tổn thương niêm mạc mắt: viêm giác mạc, viêm kết mạc mủ, loét giác mạc.
- + Tổn thương niêm mạc đường tiêu hóa: viêm miệng, trợt niêm mạc miệng, loét hầu, họng, thực quản, dạ dày, ruột.
- + Tổn thương niêm mạc đường sinh dục, tiết niệu.
- + Ngoài ra còn có các triệu chứng toàn thân trầm trọng như sốt, xuất huyết đường tiêu hóa, viêm phổi, viêm cầu thận, viêm gan,... tỷ lệ tử vong cao 15 – 30 %.
- + Hội chứng ngoại ban mụn mủ toàn thân cấp tính (AGEP): mụn mủ vô trùng nhỏ phát sinh trên nền hồng ban lan rộng. Tổn thương thường xuất hiện ở các nếp gấp như nách, bẹn và mặt, sau đó có thể lan rộng toàn thân. Triệu chứng toàn thân thường có là sốt, xét nghiệm máu bạch cầu mủi trung tính tăng cao.

Khi phát hiện những dấu hiệu phát ban trên da đầu tiên hoặc bất kỳ dấu hiệu phản ứng quá mẫn nào khác, bệnh nhân cần phải ngừng sử dụng thuốc. Người đã từng bị các phản ứng trên da nghiêm trọng do paracetamol gây ra thì không được dùng thuốc trở lại và khi đến khám chữa bệnh cần phải thông báo cho nhân viên y tế biết về vấn đề này.

Thận trọng và cảnh báo đặc biệt khi sử dụng thuốc

Bác sỹ cần cảnh báo bệnh nhân về các dấu hiệu của phản ứng trên da nghiêm trọng như hội chứng Steven-Johnson (SJS), hội chứng hoại tử da nhiễm độc (TEN) hay hội chứng Lyell, hội chứng ngoại ban mụn mủ toàn thân cấp tính (AGEP).

Các cảnh báo, nguy cơ liên quan đến thành phần tá dược

Sorbitol: Có thể gây khó chịu đường tiêu hóa và có tác dụng nhuận tràng nhẹ. Mỗi 5ml hỗn dịch thuốc có chứa khoảng 3,335g sorbitol. Bệnh nhân không dung nạp fructose di truyền (HFI) không nên dùng thuốc này.

Natri methylparaben và natri propylparaben: có thể gây ra các phản ứng dị ứng (có thể là phản ứng mủn).

Carmoisin: Có thể gây các phản ứng dị ứng.

Natri: Thuốc này chứa ít hơn 1mmol natri (23mg natri) mỗi đơn vị thể tích phân liều, nghĩa là về cơ bản được xem như “không chứa natri”.

7. Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú

Phụ nữ mang thai

Rất nhiều dữ liệu về phụ nữ mang thai cho thấy không có dị tật, cũng không có độc tính đối với thai nhi, trẻ sơ sinh. Các nghiên cứu dịch tễ học về sự phát triển thần kinh ở trẻ em tiếp xúc với paracetamol trong tử cung chỉ ra những kết quả không được kết luận. Nếu cần thiết về mặt lâm sàng, paracetamol có thể được sử dụng trong thời kỳ mang thai tuy nhiên nên dùng ở liều thấp nhất có hiệu quả trong thời gian ngắn nhất có thể và với tần suất ít nhất.

Khi dùng cho người mẹ ở liều điều trị (liều 1 g duy nhất), paracetamol đi qua hàng rào nhau thai vào tuần hoàn thai nhi sớm nhất là 30 phút sau khi uống và được chuyển hóa bằng cách liên hợp với sulfat và ngày càng tăng với glutathion.

Phụ nữ cho con bú

Paracetamol được bài tiết qua sữa mẹ nhưng với một lượng không đáng kể về mặt lâm sàng. Dữ liệu công bố hiện có không chống chỉ định cho phụ nữ cho con bú.

Khả năng sinh sản

Không có thông tin liên quan đến ảnh hưởng của thuốc này đối với khả năng sinh sản.

8. Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc

Không ảnh hưởng.

9. Tương tác, tương kỵ của thuốc

Thuốc gây cảm ứng các enzym ở microsom gan.

Chuyển hóa paracetamol có thể được đẩy nhanh bởi carbamazepin, fosphenytoin, phenytoin, phenobarbital, primidon (cũng có báo cáo riêng biệt về độc tính trên gan).

Tốc độ hấp thu của paracetamol có thể tăng lên khi dùng metoclopramid hoặc domperidon và giảm đi bởi cholestyramin.

Tác dụng chống đông máu của warfarin và các coumarin khác có thể được tăng cường khi sử dụng paracetamol thường xuyên kéo dài với nguy cơ xuất huyết tăng; liều không thường xuyên không có tác dụng đáng kể.

Nghiện rượu mãn tính có thể làm tăng độc tính trên gan của quá liều paracetamol và có thể góp phần gây ra viêm tụy cấp được báo cáo ở một bệnh nhân đã dùng quá liều paracetamol. Uống rượu cấp tính có thể làm giảm khả năng chuyển hóa liều lớn paracetamol, thời gian bán thải trong huyết tương có thể kéo dài.

10. Tác dụng không mong muốn

Các phản ứng có hại được phân nhóm theo tần suất: Rất thường gặp ($ADR \geq 1/10$), thường gặp ($1/100 \leq ADR < 1/10$), ít gặp ($1/1000 \leq ADR < 1/100$), hiếm gặp ($1/10000 \leq ADR < 1/1000$), rất hiếm gặp ($ADR < 1/10000$) và chưa biết (không thể ước tính từ số liệu sẵn có).

Rối loạn máu và hệ bạch huyết:

- Chưa biết: Rối loạn máu (bao gồm giảm tiểu cầu và mất bạch cầu hạt)¹

Rối loạn hệ thống miễn dịch:

- Rất hiếm gặp: Phản ứng phản vệ, quá mẫn.

Rối loạn gan mật:

- Chưa biết: Tồn thương gan².

Rối loạn da và mô dưới da:

- Rất hiếm gặp: Phát ban.

- Chưa biết: Ban đỏ nhiễm sắc cố định, ngứa phát ban, mề đay.

Rối loạn thận và tiết niệu:

- Ít gặp: Bệnh thận nhiễm độc.

- Chưa biết: Hoại tử nhú thận³.

Các xét nghiệm kiểm tra: Tăng transaminase⁴.

Phản ứng da nghiêm trọng: rất hiếm gặp.

Hoại tử gan mãn tính đã được báo cáo ở một bệnh nhân dùng paracetamol liều điều trị hàng ngày trong khoảng một năm và tổn thương gan đã được báo cáo sau khi uống quá liều hàng ngày trong thời gian ngắn hơn.

**Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ
những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc**

¹ Được báo cáo sau khi sử dụng paracetamol, nhưng không nhất thiết do nguyên nhân liên quan đến thuốc

² Hoại tử gan mãn tính đã được báo cáo ở một bệnh nhân dùng paracetamol liều điều trị hàng ngày trong khoảng 1 năm.

³ Được báo cáo sau khi sử dụng thuốc kéo dài

⁴ Tăng transaminase mức độ thấp có thể xảy ra ở một số bệnh nhân dùng paracetamol ở liều điều trị; độ tăng này không kèm theo suy gan và thường được giải quyết khi tiếp tục điều trị hoặc ngừng paracetamol.

11. Quá liều và cách xử trí

Quá liều

Có thể gây tổn thương gan ở người lớn và thanh thiếu niên (≥ 12 tuổi) khi dùng 7,5g paracetamol hoặc nhiều hơn. Người ta coi lượng dư thừa của một chất chuyển hóa độc hại (thường được giải độc hoàn toàn bằng glutathion khi uống paracetamol với liều lượng bình thường) sẽ liên kết không hồi phục với mô gan. Nuốt phải 5g paracetamol trở lên có thể dẫn đến tổn thương gan nếu bệnh nhân có các yếu tố nguy cơ (xem bên dưới)

Các yếu tố nguy cơ:

Nếu bệnh nhân

a) Đang điều trị kéo dài bằng carbamazepin, phenobarbiton, phenytoin, primidon, rifampicin, St John's Wort hoặc các loại thuốc khác gây cảm ứng men gan.

hoặc

b) Thường xuyên sử dụng ethanol vượt quá lượng khuyến nghị.

hoặc

c) Có khả năng bị cạn kiệt glutathion, ví dụ: rối loạn ăn uống, xơ nang, nhiễm HIV, đói, suy mòn.

Triệu chứng

Các triệu chứng của quá liều paracetamol trong 24 giờ đầu là xanh xao, buồn nôn, giảm tiết mồ hôi, khó chịu, nôn mửa, chán ăn và đau bụng. Tổn thương gan có thể trở nên rõ ràng từ 12 đến 48 giờ sau khi uống. Điều này có thể bao gồm gan to, mềm gan, vàng da, suy gan cấp và hoại tử gan.

Có thể xảy ra bất thường về chuyển hóa glucose và nhiễm toan chuyển hóa. Bilirubin máu, enzym gan, INR, thời gian prothrombin, phosphat máu và lactat máu có thể tăng.

Trong trường hợp ngộ độc nặng, suy gan có thể tiến triển thành bệnh não, xuất huyết, hạ đường huyết, phù não và tử vong. Suy thận cấp với hoại tử ống thận cấp, với các triệu chứng như đau thắt lưng, đái ra máu và protein niệu, có thể phát triển ngay cả khi không có tổn thương gan nặng. Rối loạn nhịp tim và viêm tụy đã được báo cáo.

Thiếu máu tan máu (ở bệnh nhân thiếu hụt glucose-6-phosphat dehydrogenase [G6PD]): Chứng tan máu đã được báo cáo ở bệnh nhân thiếu men G6PD do sử dụng quá liều paracetamol.

Cách xử trí

Điều trị ngay lập tức là cần thiết trong xử trí quá liều paracetamol. Mặc dù không có các triệu chứng ban đầu đáng kể, bệnh nhân nên được chuyển đến bệnh viện khẩn cấp để được chăm sóc y tế ngay lập tức. Các triệu chứng có thể chỉ giới hạn ở buồn nôn hoặc nôn và có thể không phản ánh mức độ nghiêm trọng của quá liều hoặc nguy cơ tổn thương các cơ quan. Xử trí phải tuân theo các hướng dẫn điều trị đã được thiết lập.

Nên cân nhắc điều trị bằng than hoạt nếu đã dùng quá liều trong vòng 1 giờ. Nồng độ paracetamol trong huyết tương nên được đo sau 4 giờ hoặc muộn hơn sau khi uống (nồng độ trước đó không đáng tin cậy). Điều trị bằng N-acetylcystein có thể được sử dụng đến 24 giờ sau khi uống paracetamol, tuy nhiên tác dụng bảo vệ tối đa đạt được lên đến 8 giờ sau khi uống. Hiệu quả của thuốc giải độc giảm mạnh sau thời gian này. Nếu cần thiết, bệnh nhân nên được tiêm N-acetylcystein tĩnh mạch, phù hợp với lộ trình liều được thiết lập sẵn. Nếu không bị nôn thì methionin đường uống có thể là một giải pháp thay thế thích hợp cho những vùng sâu vùng xa, ngoài bệnh viện.

12. Nhóm tác dụng dược lý và mã ATC:

- Nhóm tác dụng dược lý: Thuốc giảm đau và hạ sốt khác (Anilides).
- Mã ATC: N02BE01.

13. Quy cách đóng gói

Hộp 1 chai 30ml, hộp 1 chai 60ml. Chai thủy tinh màu hổ phách.

14. Điều kiện bảo quản, hạn dùng, tiêu chuẩn chất lượng của thuốc

Bảo quản ở nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

Hạn dùng: 60 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn chất lượng: TCCS

15. Tên, địa chỉ, biểu tượng của cơ sở sản xuất:



Sản xuất theo nhượng quyền của:

Công ty TNHH THAI NAKORN PATANA (Thái Lan)

Đc: 14 Soi Ngamwongwan 8, Ngamwongwan Road, Bangkhen, Mueang,
Nonthaburi 11000, Thailand.

Tại: Công ty TNHH THAI NAKORN PATANA Việt Nam

Đc: 636 Nguyễn Tất Thành, Phường 9, TP. Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên.

